

**ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN**



SỔ TAY ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

Học kỳ 2, năm học 2013 - 2014

Nội dung

1. Các vấn đề có liên quan đến việc đăng ký môn học
2. Kế hoạch mở nhóm, lớp học kỳ 2, năm học 2013 - 2014
3. Lịch đăng ký môn học
4. Hướng dẫn cách Đăng ký môn học qua mạng
5. Những vấn đề liên quan đến tổ chức dạy học một số môn chung
6. Xử lý các sinh viên đăng ký học không đúng quy định

1. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

1.1. Quy định về số tiết và thời gian của các tiết học trong ngày

Ca 1		Ca 2		Ca 3	
Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian
1	07g00 đến 07g50	6	12g00 đến 12g50	11	17g00 đến 17g50
2	07g50 đến 08g40	7	12g50 đến 13g40	12	17g50 đến 18g40
	<i>Nghỉ 20 phút</i>		<i>Nghỉ 20 phút</i>		
3	09g00 đến 09g50	8	14g00 đến 14g50	13	18g40 đến 19g30
4	09g50 đến 10g40	9	14g50 đến 15g40		
5	10g40 đến 11g30	10	15g40 đến 16g30		

1.2. Đối tượng được đăng ký môn học

Các khóa đào tạo theo hệ thống tín chỉ được tổ chức đăng ký môn học qua mạng (online). Mỗi học kì, sinh viên theo dõi kế hoạch mở nhóm, lớp cho các môn học (các môn chung và các môn chuyên ngành) của Trường để đăng ký môn học qua mạng theo quy định.

1.3. Các lưu ý khi đăng ký môn học

- Khối lượng học tập tối thiểu: 14 tín chỉ cho mỗi học kì.
- Khối lượng học tập tối đa: 23 tín chỉ cho mỗi học kì.
- Đối với các nhóm môn học cho các môn chung, sinh viên phải đăng ký đúng nhóm môn học mở cho cấp học của mình (cấp học ĐH đăng ký vào nhóm lớp _DHxx, CĐ đăng ký vào nhóm lớp _CDxx).
- Việc đăng ký các học phần GD Thể chất được quy định ở thông báo số 1803/ĐHSG-ĐT.

1.4. Thời gian công bố “Sổ tay đăng ký môn học”

Sinh viên tải (download) “Sổ tay đăng ký môn học, học kì 2 năm học 2013 – 2014”, cùng các tập tin liên quan từ trang web Thông tin Đào tạo (<http://thongtindaotao.sgu.edu.vn>) từ ngày 12/12/2013.

1.5. Thời gian đăng ký môn học

Từ 13/12/2013 đến 29/12/2013, sinh viên sẽ đăng ký môn học qua mạng theo lịch đăng ký cụ thể cho từng cấp học (xem phần 3).

Trong trường hợp số lượng sinh viên đăng ký học ở một nhóm / lớp quá ít, trường sẽ hủy nhóm / lớp này. Trường sẽ thông báo các nhóm / lớp bị hủy vào ngày 03/01/2014. Sinh viên các nhóm / lớp bị hủy được đăng kí môn học bổ sung (qua mạng) trong ngày 05 và 06/01/2014 (hệ cao đẳng), 08 và 09/01/2014 (hệ đại học).

1.6. Định mức học phí cho học kì 2, năm học 2013 - 2014

- Khôi sự phạm: không phải đóng học phí. Nếu đăng ký học lại, SV phải đóng học phí của học phần học lại.

- Khỏi ngoài sự phạm: thu theo QĐ số 1134/QĐ-ĐHSG-KHTC, QĐ số 1523/QĐ-ĐHSG-KHTC và QĐ số 1510/QĐ-ĐHSG-KHTC. SV thuộc diện đối tượng hưởng chế độ ưu đãi trong đào tạo cũng phải trực tiếp đóng học phí (trong khi chờ thông tư hướng dẫn thực hiện nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 49/2010/NĐ-CP của Thủ tướng chính phủ)

1.7. Thời gian thu học phí

Sau khi đăng ký qua mạng, phòng Kế hoạch – Tài chính sẽ tính toán học phí và cập nhật thông tin học phí (qua mạng). Sau ngày 11/01/2014, SV đăng nhập, xem học phí và dùng chức năng In học phí để in Giấy nộp tiền. Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ có thông báo cụ thể hướng dẫn việc nộp học phí tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) hoặc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) theo lịch thu học phí:

- Hệ cao đẳng: từ ngày 13/01/2014 đến ngày 15/01/2014.
- Hệ đại học: từ ngày 16/01/2014 đến ngày 18/01/2014.

1.8. Công bố danh sách sinh viên ở các nhóm môn học

Ngày 22/01/2014, Trường sẽ công bố (trên mạng) danh sách sinh viên của các nhóm môn học. Chỉ những sinh viên đã đăng ký và đã đóng học phí mới có tên trong danh sách nhóm môn học. Nếu có tên trong danh sách nhóm môn học thì việc đăng ký môn học mới được coi là thành công.

1.9. Thời gian thi học kì 2

Từ 19/05/2014 đến 07/06/2014.

1.10. Thông tin về mã phòng học

Ký tự đầu tiên của mã phòng thể hiện cơ sở học: **C** (cơ sở chính: 273 An Dương Vương), **1** (cơ sở 1: 105 Bà Huyện Thanh Quan), **2** (cơ sở 2: 04 Tôn Đức Thắng), **3** (cơ sở 3: 20 Ngô Thời Nhiệm, Q.3).

Hệ thống đăng ký sẽ cảnh báo khi sinh viên đăng ký học tại hai cơ sở trở lên, trong cùng một buổi học. Sinh viên có thể chấp nhận nếu có thể tự thu xếp thời gian.

2. KẾ HOẠCH MỞ NHÓM, LỚP HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2013 - 2014

Trước khi đăng ký môn học, sinh viên cần xem kỹ các thông tin sau đây:

- Danh mục học phần của ngành mình theo học (Phụ lục A), chú ý quy định về môn học trước. Sinh viên tải danh mục học phần từ trang web “Thông tin đào tạo”.
- Kế hoạch mở nhóm, lớp (môn chung) trong học kì (Phụ lục B), chú ý quy định về môn học trước.
- Thời khóa biểu theo từng nhóm môn học (Phụ lục C).

3. LỊCH ĐĂNG KÝ MÔN HỌC

3.1. Để tránh tình trạng quá tải trong quá trình đăng ký môn học, Trường quy định lịch đăng ký môn học cho các cấp học và khóa học như sau:

- Cấp học **Cao đẳng**:
 - + K.10 và các khóa trước: ngày **13/12/2013**.
 - + K.11: từ ngày **14/12/2013** đến ngày **15/12/2013**.
 - + K.12: từ ngày **16/12/2013** đến ngày **17/12/2013**.
 - + K.13: từ ngày **18/12/2013** đến ngày **19/12/2013**.
- Cấp học **Đại học**:
 - + K.09 và các khóa trước: ngày **21/12/2013**.
 - + K.10: từ ngày **22/12/2013** đến ngày **23/12/2013**.
 - + K.11: từ ngày **24/12/2013** đến ngày **25/12/2013**.
 - + K.12: từ ngày **26/12/2013** đến ngày **27/12/2013**.
 - + K.13: từ ngày **28/12/2013** đến ngày **29/12/2013**.

3.2. Sinh viên cần chú ý các điểm sau:

- SV nên kiểm tra việc đăng nhập trước thời điểm bắt đầu đăng ký môn học. Nếu sai mật khẩu phải làm thủ tục phục hồi mật khẩu tại phòng Đào tạo (HB.105) trước 12/12/13.
- SV nên xem trước thời khóa biểu nhóm lớp để dự kiến lịch học cá nhân.
- Để tránh nghẽn mạng, khi SV đăng nhập để đăng ký môn học phải tiến hành nhanh chóng, sau đó phải tiến hành đăng xuất (thoát). Và SV không đăng nhập vào hệ thống nếu chưa đến thời gian đăng ký của mình.
- Nếu không đăng nhập được hoặc không đăng ký được sẽ tiến hành quay lại đăng nhập sau đó 1 giờ.
- Cuối thời gian đăng ký, SV phải kiểm tra kết quả đăng ký của mình.

3.3. Tóm tắt kế hoạch đăng ký môn học học kì 2, năm học 2013 – 2014

Từ ngày	Đến ngày	Công việc	Ghi chú
13/12/13	19/12/13	SV hệ Cao đẳng ĐKMH qua mạng	Theo lịch cụ thể ở mục 3.1.
21/12/13	29/12/13	SV hệ Đại học ĐKMH qua mạng	Theo lịch cụ thể ở mục 3.1.
03/01/14		SV xem thông báo nhóm bị hủy	
05/01/14	06/01/14	SV hệ Cao đẳng ĐKMH bổ sung	(qua mạng)
08/01/14	09/01/14	SV hệ Đại học ĐKMH bổ sung	(qua mạng)
11/01/14		SV xem học phí qua mạng	
13/01/14	15/01/14	SV hệ Cao đẳng đóng học phí	Tại ngân hàng
16/01/14	18/01/14	SV hệ Đại học đóng học phí	Tại ngân hàng
20/01/14		SV học theo thời khóa biểu	
22/01/14		Công bố danh sách nhóm lớp	
19/05/14	07/06/14	SV thi học kì	

4. HƯỚNG DẪN CÁCH ĐĂNG KÝ MÔN HỌC QUA MẠNG

Địa chỉ website chính chức cho việc đăng ký: trang web “Thông tin đào tạo” thongtindaotao.sgu.edu.vn hoặc vào trang web của trường Đại học Sài Gòn và chọn mục “Thông tin đào tạo”.

5. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ MÔN CHUNG

5.1. Thi kết thúc học phần:

- Lý luận chính trị: thi tự luận, đề mở
- Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Tâm lý – Giáo dục: thi tự luận, đề đóng
- Ngoại ngữ: thi tự luận (đề đóng) và trắc nghiệm
- Giáo dục thể chất: thi thực hành.

5.2. Đánh giá học phần, trọng số các điểm thành phần của học phần

- Lý luận chính trị: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,2; điểm thảo luận: 0,1; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.
- Giáo dục Quốc phòng - An ninh: điểm kiểm tra giữa kỳ: 0,3; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6. Điều kiện để được dự thi kết thúc học phần: tham dự kì thi giữa kì và đạt từ 5 trở lên, có mặt trên lớp từ 80% số tiết quy định cho học phần trở lên.
- Ngoại ngữ: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,3; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.
- Giáo dục thể chất: điểm kiểm tra giữa kỳ: 0,4; điểm chuyên cần: 0,1; điểm kiểm tra cuối kỳ: 0,5. Điều kiện để được dự kiểm tra cuối kỳ: tham dự kì kiểm tra giữa kì và đạt từ 5 trở lên, có mặt trên lớp từ 80% số tiết quy định cho học phần trở lên.
- Tâm lý - Giáo dục: điểm kiểm tra thường kỳ: 0,1; điểm thảo luận: 0,2; điểm chuyên cần: 0,1; điểm thi kết thúc học phần: 0,6.

6. XỬ LÝ CÁC SINH VIÊN ĐĂNG KÝ HỌC KHÔNG ĐÚNG QUY ĐỊNH

6.1. Xử lý các sinh viên đã đăng ký nhưng không đóng học phí

Theo thông báo số 734/ĐHSG-ĐT ngày 29/06/2009 của Hiệu trưởng trường Đại học Sài Gòn, các sinh viên đã đăng ký môn học nhưng không đóng học phí sẽ không được đưa vào danh sách nhóm / lớp học và ở các lần đăng ký tiếp theo, sinh viên sẽ không được ưu tiên đăng ký học như bình thường. Sinh viên phải làm đơn cam kết đóng học phí, trình nhà trường phê duyệt mới được đăng ký học.

Đối với đợt đăng ký môn học học kì 2, năm học 2013 – 2014, các sinh viên này phải tự viết đơn cam kết đóng học phí, được sự xác nhận của cố vấn học tập và nộp đơn về Phòng Đào tạo (Phòng HB.107) trước ngày 12/12/2013.

6.2. Xử lý các sinh viên đăng ký không đúng với thời gian quy định

Những SV cố tình xâm nhập hệ thống để ĐKMH không đúng với thời gian quy định sẽ bị xử lý kỉ luật và hủy bỏ kết quả ĐKMH học kì.

Phụ lục A

DANH MỤC HỌC PHẦN

Cho từng hệ - ngành

Sinh viên tải danh mục học phần từ trang web “Thông tin đào tạo”

Phụ lục B

KẾ HOẠCH MỞ NHÓM CÁC MÔN CHUNG

Học kì 2, năm học 2013-2014

Mã môn	Tên môn	Số TC	SL nhóm trình độ		Đòi hỏi môn	
			ĐH	CD	Học trước	Tiền quyết
Môn chung cấp độ 1						
	Lí luận chính trị					
861001	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5	13	6		
861002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	12	6	861001	
861003	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	10	6	861002	
	Giáo dục thể chất					
862001	Giáo dục thể chất (1)	1	25	12		
862002	Giáo dục thể chất (2)	1	25	10	862001	
BODA01	Bóng đá cơ bản	1	16	8	862002	
BODA02	Bóng đá nâng cao 1	1	3		BODA01	
BODA03	Bóng đá nâng cao 2	1	1		BODA02	
BOCH01	Bóng chuyền cơ bản	1	16	8	862002	
BOCH02	Bóng chuyền nâng cao 1	1	3		BOCH01	
BOCH03	Bóng chuyền nâng cao 2	1	1		BOCH02	
BOBA01	Bóng bàn cơ bản	1	12	6	862002	
BOBA02	Bóng bàn nâng cao 1	1	2		BOBA01	
BOBA03	Bóng bàn nâng cao 2	1	1		BOBA02	
BORO01	Bóng rổ cơ bản	1	8	4	862002	
BORO02	Bóng rổ nâng cao 1	1	1		BORO01	
BORO03	Bóng rổ nâng cao 2	1	1		BORO02	
CALO01	Cầu lông cơ bản	1	7	6	862002	
CALO02	Cầu lông nâng cao 1	1	3		CALO01	
CALO03	Cầu lông nâng cao 2	1	0		CALO02	
	Giáo dục Quốc phòng - An ninh					
862106	Giáo dục quốc phòng (I)	3	3	3	861003	
862107	Giáo dục quốc phòng (II)	2	10	7		
862108	Giáo dục quốc phòng (III)	3	18	15		
Môn chung cấp độ 2						
	Nghiệp vụ Sư phạm					
763004	TLH lứa tuổi THCS và TLH sư phạm	2		5	863001	
763008	Tổ chức HĐ dạy học và GD ở trường THCS	3		5	863005	
763012	Quản lý HCNN & Quản lý Ngành GD-ĐT (THCS)	2		5	763008	
863001	Tâm lý học đại cương	2	1	2		

863004	TLH lứa tuổi THPT và TLH sư phạm	2	5		863001	
863005	Giáo dục học đại cương	2	1	1		
863008	Tổ chức HĐ dạy học và GD ở trường THPT	3	5		863005	
863009	Phương pháp nghiên cứu KHGD	2	6	5	763004/ 863002/03/04 763008/ 863006/07/08	
863012	Quản lý HCNN & Quản lý Ngành GD-ĐT (THPT)	2	2		863008	
863013	Công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh	1	2	4	863001 + 863005	
	Tiếng Anh					
866001	Tiếng Anh 1	2	28	12		
866002	Tiếng Anh 2	2	25	16	866001	
866003	Tiếng Anh 3	3	22	20	866002	
Môn chung cấp độ 3						
	Đại cương Khoa học tự nhiên					
864001	Xác suất thống kê A	3	3	2		
864002	Xác suất thống kê B	3	2	1		
	Đại cương Khoa học xã hội					
865001	Tiếng Việt thực hành	2	7	2		
865002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	6	2		
865003	Lịch sử văn minh Thế giới	2	3	2		
865004	Mĩ học	2	3	2		
865005	Logic học	2	2	2		
	Luật học					
865006	Pháp luật đại cương	2	12	5		
Môn chung cấp độ 4						
867001	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	3	2	864001	
867002	Nguyên lý kế toán	3	6	2		
867003	Luật kinh tế	3	7	2	865006	
867004	Quản trị học	4	2	1		
867005	Quản trị nhân lực	3	4	1	867004	
Tổng cộng			348	198		

Phụ lục C

THỜI KHÓA BIỂU

(cho từng nhóm môn học)

(Sinh viên có thể xem trực tiếp thời khóa biểu này bằng cách vào mục Đăng ký môn học và chọn theo mã môn học)

Lưu ý:

Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong Tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kì (tuần 1: **27/01 – 01/02/2014**)

Phụ lục D

**HƯỚNG DẪN
ĐĂNG KÝ MÔN HỌC QUA MẠNG (ONLINE)**

**Sinh viên tải phần Hướng dẫn ĐKMH qua mạng
từ trang web “Thông tin đào tạo”**